

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN B,
TỈNH SƠN LA**

Số: 05/2022/QĐST-DS

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

B, ngày 06 tháng 7 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về Quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 28 tháng 6 năm 2022 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 13/2022/TLST-DS ngày 09 tháng 6 năm 2022.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Phùng Thị Xuân T;

Địa chỉ: Tk1, thị trấn B, huyện B, tỉnh Sơn La.

Bị đơn: Anh Lò Văn S và chị Mùi Thị B;

Địa chỉ: Tk1, thị trấn B, huyện B, tỉnh Sơn La.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Anh Lò Văn S và chị Mùi Thị B có trách nhiệm trả cho chị Phùng Thị Xuân T số tiền nợ gốc là 189.000.000 đồng (Một trăm tám mươi chín triệu đồng) và số tiền lãi phát sinh là 63.000.000 đồng (Sáu mươi ba triệu đồng), tổng cộng số tiền nợ cả gốc và lãi là 252.000.000 đồng (Hai trăm năm mươi hai nghìn đồng), số tiền nợ

trên được anh S và chị B trả theo tháng, mỗi tháng là 6.000.000 đồng (Sáu triệu đồng), thời điểm trả số tiền nợ tính từ tháng 7/2022 cho đến khi hết số tiền nợ trên.

Về án phí: Anh Lò Văn S và chị Mùi Thị B nhận chịu toàn bộ số tiền án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 6.300.000 đồng (Sáu triệu ba trăm nghìn đồng).

Hoàn trả lại cho chị Phùng Thị Xuân T số tiền tạm ứng án phí chị T đã nộp là 6.400.000 đồng (Sáu triệu bốn trăm nghìn đồng), theo biên lai thu số AA/2021/0001378 ngày 09/6/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện B, tỉnh Sơn La.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án, cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Phòng KTNV TAND tỉnh;
- Đường sự;
- VKSND huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Quàng Văn Thủy